| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CHỢ GẠO**<br>**TỈNH TIỀN GIANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**<br>Chợ Gạo, ngày 18 tháng 08 năm 2017 |

Số: 120/2017/QĐST- HNGĐ

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO – TỈNH TIỀN GIANG

***Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

**-** Thẩm phán, Chủ tọa phiên tòa**:** Bà **Võ Thị Thuận Thảo.**

**-** Các Hội thẩm nhân dân**:**

1. Ông **Lê Anh Chiến.**
2. Ông **Nguyễn Văn Nam.**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo: Bà **Nguyễn Thị Phương Ngọc** – Kiểm sát viên.

- Thư ký phiên tòa: Anh **Nguyễn Văn Nguyên** - là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điều 55, điều 57, điều 81, điều 82, điều 83, điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân thụ lý số 302/2017/TLST - HNGĐ ngày 22 tháng 06 năm 2017 giữa:

1. Nguyên đơn**:** Chị **Đặng Thị Ngọc H**, sinh năm 1990. (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã C, huyện G, tỉnh Bến Tre.

2**.** Bị đơn: Anh **Nguyễn Minh H**, sinh năm 1971. (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

## XÉT THẤY

Tại phiên tòa, các đương sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

## QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Đặng Thị Ngọc H** và anh **Nguyễn Minh H**.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thị Ngọc H và anh Nguyễn Minh H.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Thị Kim N, sinh ngày 03/08/2014 và Nguyễn Thị Kim Ng, sinh ngày 03/08/2014.

Chị Đặng Thị Ngọc H Ngọc được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Kim N và cháu Nguyễn Thị Kim Ng. Chị H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Đặng Thị Ngọc H tự nguyện chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Chị H đã tạm nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chuyển sang thành tiền án phí hôn nhân sơ thẩm (theo biên lai thu số 35436 ngày 22/06/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự ; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**VÕ THỊ THUẬN THẢO**

***Nơi nhận**:*
- VKSND H. Chợ Gạo.
- Chi cục thi hành án H. Chợ Gạo.
- UBND xã H, H Chợ Gạo.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

| | |
|---|---|
| TÒA ÁN NHÂN DÂN.....[1] | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
| Số:...../...../QĐST-..... [2] | *...., ngày..... tháng ..... năm.....* |

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN……..

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông (Bà)……..

Thẩm phán (nếu Hội đồng xét xử gồm có 5 người): Ông (Bà)……..

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông (Bà).....….....

2. Ông (Bà).....….....…….....

3. Ông (Bà).....….....….....

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số:…/../TLST-....[3] ngày…tháng… năm....

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:[4]

…….....……...….....

…….....…….....

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:(5)

…….....…….....

…….....…….....

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

(6)

---

*Hướng dẫn sử dụng mẫu số 39-DS:*

(1) Ghi tên Tòa án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện, thì cần ghi rõ Tòa án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: Số: 56/2017/QĐST-KDTM).

(3) Ghi số ký hiệu và ngày, tháng, năm thụ lý vụ án (ví dụ: Số 50/2017/TLST-KDTM).

(4) Ghi họ tên, tư cách đương sự trong vụ án, địa chỉ nơi cư trú và nơi làm việc của các đương sự theo thứ tự như hướng dẫn cách ghi trong mẫu bản án sơ thẩm.

(5) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản hoà giải thành (kể cả án phí).

(6) Phần cuối cùng của Quyết định cần phải có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành viên Hội đồng xét xử (Quyết định này phải lưu vào hồ sơ vụ án); Quyết định gửi cho các đương sự, cơ quan, tổ chức khởi kiện và Viện kiểm sát cùng cấp thì cần ghi như sau:

*Nơi nhận:*
- Ghi theo quy định tại đoạn 2 khoản 1 Điều 212 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
*(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*